

TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ



BÁO CÁO
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

Hà Nội, tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

1. Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Sản xuất kinh doanh năm 2023		
			Kế hoạch	Thực hiện	% HTKH năm
I	Tổng giá trị SXKD	10³đ	55.600.000	51.792.163	93,2%
1	Lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	23.100.000	15.612.416	67,6%
2	Lĩnh vực Khảo sát, Khoan phun	10 ³ đ	20.000.000	26.613.244	133,1%
3	Lĩnh vực Thí nghiệm	10 ³ đ	10.700.000	7.440.143	69,5%
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	1.800.000	2.125.785	118,1%
II	Doanh thu	10³đ	50.136.364	52.371.589	104,5%
III	Tiền về	10³đ	56.900.000	52.627.505	92,5%
IV	Nộp ngân sách	10³đ	7.717.964	6.228.477	80,7%
V	Lợi nhuận				
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	2.500.000	2.310.042	92,4%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ³ đ	2.002.000	1.820.246	90,9%

2. Đánh giá chung năm 2023

Năm 2023, nhiều dự án công trình xây dựng được đẩy mạnh triển khai sau hai năm đình trệ do dịch bệnh, đặc biệt các dự án giao thông trong khuôn khổ gói kích thích kinh tế hậu đại dịch. Tuy nhiên, mức độ triển khai thi công các dự án về cơ bản là tương đối chậm do vướng mắc pháp lý chưa được giải quyết, khó khăn về tài chính của Chủ đầu tư và Nhà thầu trong bối cảnh thị trường tín dụng được quản lý chặt, chi phí lãi vay 6 tháng đầu năm tăng cao, giá vật liệu xây dựng tăng mạnh.

Lĩnh vực tư vấn thủy điện là thế mạnh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn, thiếu việc làm do quy hoạch phát triển thủy điện trên toàn quốc không còn nhiều, chủ yếu là các thủy điện nhỏ. Các dự án thủy điện đã có trong quy hoạch, nhưng chưa đầu tư xây dựng, chỉ triển khai sau khi có kết quả đánh giá đảm bảo không tác động lớn, tiêu cực đến môi trường và không ảnh hưởng lớn đến dân cư, không chiếm dụng đất rừng tự nhiên và có hiệu quả kinh tế. Mặt khác, các dự án thủy điện có công suất nhỏ hơn 10 MW chưa được xem xét, nghiên cứu để đề xuất bổ sung vào quy hoạch.

Trong năm, Công ty đã cố gắng tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo có việc làm cho năm 2023 và gói đầu cho năm 2024, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để toàn Công ty hoạt động ổn định. Các chỉ tiêu cơ bản ước đạt được như sau:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện là 51,79 tỷ đồng/KH 55,6 tỷ đồng đạt 93,2%KHN; Doanh thu thực hiện là 52,37 tỷ đồng/KH 50,14 tỷ đồng đạt 104,5%KHN; Tiền về tài khoản là 52,63 tỷ đồng/KH 56,9 tỷ đồng đạt 92,5%KHN; Lợi nhuận trước thuế là 2,31 tỷ đồng/KH 2,5 tỷ đồng đạt 92,4%KHN; và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 4,4%.
- Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng; tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Năm 2023, được đánh giá là khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên, Công ty đã cố gắng đảm bảo tình hình tài chính vẫn ở mức an toàn. Đặc biệt, đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cụ thể: Công ty đã thanh toán lương cho người lao động đến hết tháng 12/2023; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước (nộp thuế đầy đủ, đúng hạn); BHXH nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng, Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn.
- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao khoán.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị đầu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Năm 2023, đã ký kết được 39 hợp đồng và 18 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 69,8 tỷ đồng/KHN 62,0 tỷ đồng, đạt 112,6% KHN.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước ở một số dự án với giá trị khoảng 5,2 tỷ đồng, cụ thể:

Lĩnh vực thiết kế thu hồi được công nợ tại: thủy điện Chàng Phàng 200 triệu đồng; thủy điện Đăkđrinh là 1.500 triệu đồng; thủy điện Nậm Theun 120 triệu đồng; thủy điện Nậm Na 500 triệu đồng; thủy điện Đồng Nai 5 (412 triệu đồng); thủy điện Đăk Lô 223 triệu đồng;

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun thu hồi công nợ tại: thủy điện Pake 200 triệu đồng.

Lĩnh vực thí nghiệm thu hồi công nợ tại: thủy điện Đồng Nai 5 (200 triệu đồng); thủy điện Xekaman 1 (500 triệu đồng); thủy điện Thượng Kon Tum 100 triệu đồng; thủy điện A Lưới 295 triệu đồng; thủy điện Nậm Sim 475 triệu đồng; thủy điện Nậm Tóong 363 triệu đồng; điện gió Lạc Hòa 550 triệu đồng;...
- Công ty đã cân đối dòng tiền và thực hiện trả hết cổ tức năm 2021 cho cổ đông.
- Đời sống người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, thanh toán lương được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.

00
ÔN
CƠ
TƯ
ÔN
XL

- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

3. Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chính

3.1. Về sản lượng

Tổng giá trị sản lượng toàn Công ty thực hiện năm là 51,79 tỷ đồng/kế hoạch 55,6 tỷ đồng đạt 93,2% KH năm và bằng 97,2% so với năm 2022 (51,79 tỷ đồng/53,29 tỷ đồng), trong đó:

- Đối với lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát: giá trị sản lượng thực hiện năm là 15,61 tỷ đồng/kế hoạch 23,1 tỷ đồng đạt 67,6% KH năm, chiếm tỷ trọng 30,1% tổng giá trị SXKD và bằng 75,8% so với năm 2022 (15,6 tỷ đồng/20,6 tỷ đồng).
- Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: giá trị sản lượng thực hiện năm là 26,6 tỷ đồng/kế hoạch 20,0 tỷ đồng đạt 133,1% KH năm, chiếm tỷ trọng 51,4% tổng giá trị SXKD và bằng 113,7% so với năm 2022 (26,6 tỷ đồng/23,4 tỷ đồng).
- Đối với lĩnh vực thí nghiệm: giá trị sản lượng thực hiện năm là 7,4 tỷ đồng/kế hoạch 10,7 tỷ đồng đạt 69,5% KH năm, chiếm tỷ trọng 14,36% tổng giá trị SXKD và bằng 83,6% so với năm 2022 (7,4 tỷ đồng/8,9 tỷ đồng).
- Đối với kinh doanh khác: giá trị sản lượng thực hiện năm là 2,12 tỷ đồng/kế hoạch 1,8 tỷ đồng đạt 118% KH năm, chiếm tỷ trọng 4,09% tổng giá trị SXKD và bằng 110,5% so với năm 2022 (2,1 tỷ đồng/1,9 tỷ đồng).

3.2. Về doanh thu

Tổng giá trị doanh thu toàn Công ty thực hiện năm là 52,37 tỷ đồng/kế hoạch 50,14 tỷ đồng đạt 104,5% KH năm và bằng 115,8% so với năm 2022 (52,37 tỷ đồng/45,22 tỷ đồng).

3.3. Tiền về

Tổng giá trị tiền về toàn Công ty thực hiện năm là 52,63 tỷ đồng/kế hoạch 56,9 tỷ đồng đạt 92,5% KH năm và bằng 107,9% so với năm 2022 (52,63 tỷ đồng/48,76 tỷ đồng).

3.4. Công tác đầu tư

- Đầu tư trang thiết bị văn phòng cơ quan Công ty (máy tính, điều hòa,...).

3.5. Nộp ngân sách là: 6,2 tỷ đồng/kế hoạch 7,7 tỷ đồng, đạt 80,7% KHN.

3.6. Lợi nhuận trước thuế: 2,31 tỷ đồng/kế hoạch 2,50 tỷ đồng, đạt 92,4%KHN.

3.7. Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức: 5%

❖ Nguyên nhân doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 104,5% kế hoạch nhưng lợi nhuận năm 2023 chưa hoàn thành kế hoạch đề ra, mà chỉ đạt 92,4% như sau:

- Khi xây dựng kế hoạch lợi nhuận năm 2023 lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát là lĩnh vực có tỷ trọng lợi nhuận tốt nhất trong các lĩnh vực hoạt động hiện tại của Công ty. Tuy nhiên, kết quả thực hiện doanh thu năm 2023 của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát bị sụt giảm mạnh do thiếu việc làm ở lĩnh vực này. Do vậy, lợi nhuận của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát cũng bị sụt giảm theo và không đạt

kế hoạch đề ra. Từ đó làm giảm chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện chung của toàn Công ty.

- Doanh thu của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát sụt giảm nhưng doanh thu của toàn Công ty được bù đắp bằng việc tăng doanh thu của lĩnh vực Khảo sát, khoan phun (thuộc mảng thi công xây lắp) mà lĩnh vực này có tỷ trọng lợi nhuận thấp nên không đủ bù đắp kế hoạch lợi nhuận bị sụt giảm của lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát.

4. Đánh giá về mặt quản lý, điều hành Công ty

4.1. Công tác tổ chức, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

- Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt và ban hành “Quy chế quản lý kỹ thuật chất lượng của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”; “Quy chế Quản lý tài chính của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”; “Quy chế quản lý nợ của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”.
- Công ty ban hành “Quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, nhân viên của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà”.
- Phê duyệt tỷ lệ khoán nội bộ năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc trong Công ty.
- Hoàn thành công tác kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà.
- Hoàn thành công tác kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định của Công ty tại Chi nhánh Thí nghiệm, Chi nhánh Khảo sát.
- Chấn chỉnh việc thực hiện quy chế làm việc đối với người lao động trong toàn Công ty.

4.2. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ và an toàn lao động

- Lĩnh vực thiết kế, tư vấn giám sát: triển khai đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng; không có vướng mắc xảy ra.
- Lĩnh vực khảo sát, khoan phun: đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án; không có vướng mắc xảy ra.
- Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: đáp ứng các yêu cầu về tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các dự án; không có vướng mắc xảy ra.

4.3. Công tác kinh tế, kế hoạch

- Tổng hợp, lập báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD tháng, quý, năm toàn Công ty và giao kế hoạch SXKD cho từng đơn vị kịp thời đúng quy định.
- Thực hiện công tác kiểm kê sản lượng dở dang hàng quý, năm toàn Công ty đảm bảo tiến độ.
- Kiểm điểm công tác nghiệm thu thanh toán, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch nghiệm thu thanh toán hàng tháng, quý và đôn đốc các đơn vị thực hiện hoàn thành kế hoạch.
- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện Hợp đồng Kinh tế, nghiệm

thu, thanh quyết toán và thanh lý các Hợp đồng sau khi hoàn thành.

- Thường xuyên quan tâm giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc về kinh tế, kỹ thuật trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Hoàn thiện và ký kết các hợp đồng giao khoán các hợp đồng nhận thầu đầy đủ, kịp thời theo đúng quy chế khoán nội bộ.

4.4. Công tác tài chính, kế toán

- Cân đối đủ nguồn vốn phục vụ cho công tác sản xuất kinh doanh trong năm.
- Đã đóng BHXH, BHYT, BHTN đến hết tháng 12/2023; nộp thuế nhà nước đúng quy định; trả nợ các tổ chức tín dụng đúng thời hạn (đến 31/12/2023, dư nợ vay Ngân hàng là 4,58 tỷ đồng).
- Kiểm điểm thường xuyên, liên tục công tác thu hồi công nợ. Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch thu hồi công nợ hàng tháng, quý và đôn đốc các đơn vị thực hiện hoàn thành kế hoạch.
- Hoàn thành công tác lập báo cáo tài chính quý, năm theo quy định.
- Thanh toán xong lương tháng 12/2023 tại cơ quan Công ty cho người lao động.

4.5. Công tác tiếp thị đấu thầu

- Trong năm ký được 39 hợp đồng và 18 phụ lục với tổng giá trị 69,8 tỷ; đạt 112,6% kế hoạch tiếp thị đấu thầu năm 2023 đã đề ra là 62 tỷ. Trong đó: Công tác Tư vấn là 20,4 tỷ đồng; Công tác Khảo sát là 39,3 tỷ đồng; Công tác Thí nghiệm là 10,1 tỷ đồng.

4.6. Công tác đào tạo, tuyển dụng

- Tổng số CBNV hiện nay là 137 người, trong năm chấm dứt HĐLĐ 5 người. Lực lượng lao động giảm sút so với năm trước nhưng vẫn đảm bảo ổn định sản xuất, thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD được giao.

4.7. Công tác khác

- Tổ chức thành công đại hội cổ đông thường niên của Công ty;
- Hoàn thành báo cáo Công an quận Thanh Xuân về công tác PCCC & CNCH.
- Hoàn thành báo cáo giám sát chuyên đề theo yêu cầu của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty Sông Đà – CTCP.
- Hoàn thành và giao nộp báo cáo Sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội về việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp.
- Khảo sát, đánh giá tìm nguyên nhân và giải pháp chống thấm Tòa nhà G9.
- Chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà thực hiện đầu tư cải tạo bổ sung hệ thống cung cấp nước thô cho Nhà máy nước Thanh Thủy.
- Chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà hoàn thành công tác cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức. Tăng cường, nghiêm túc thực hiện các giải pháp để quản lý chặt chẽ doanh thu, chi phí.

5. Một số mặt còn tồn tại

- Do đặc thù của ngành nghề sản xuất kinh doanh chính của Công ty bị thu hẹp nên chưa đáp ứng đủ việc làm cho lĩnh vực thiết kế, giám sát và lĩnh vực thí nghiệm xây dựng.
- Hiệu quả kinh tế của các hợp đồng không cao do phải giảm giá để cạnh tranh với các nhà thầu tư vấn khác.
- Tình hình thu hồi vốn, thu hồi công nợ vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, giá trị dở dang – công nợ lớn, đặc biệt là các khoản công nợ quá hạn yêu cầu phải có nguồn để trích lập dự phòng.
- Hiện tại, Công ty chưa hoàn thành việc thoái vốn khoản đầu tư tài chính theo kế hoạch đã đề ra tại Công ty cổ phần Cao su Phú Riềng (do khoản đầu tư này ủy thác qua TCT Sông Đà); khoản đầu tư tại Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại Sông Đà (do giá cổ phiếu trên Thị trường chứng khoán chưa phù hợp, Công ty sẽ theo dõi và lựa chọn thoái nốt phần vốn còn lại vào thời điểm thích hợp); khoản đầu tư tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà (do hoạt động SXKD kém hiệu quả nên Công ty đã Trình TCT Sông Đà xin chủ trương thoái vốn nhưng chưa có văn bản chấp thuận. Đồng thời Công ty cũng rà soát lại quy chế, quy định quản lý nội bộ và triển khai các biện pháp nâng cao hiệu quả sản SXKD).
- Chưa hoàn thành di chuyển Trạm biến áp và Máy phát điện dự phòng đặt tại Nhà G9 theo chủ trương đã được Tổng công ty Sông Đà - CTCP thông qua tại văn bản số 526/TCT-QLKTCN ngày 15/5/2019.

B. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2024

1. Các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2024

Năm 2024, kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công sẽ tích cực hơn, dự kiến quy mô đầu tư công là 29 tỷ USD. Do đó, trên cơ sở ước thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và thực tiễn nghiên cứu tình hình thị trường, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

- Tổng giá trị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024: 56,3 tỷ đồng, chi tiết từng lĩnh vực như sau:
 - Đối với lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: 20,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 35,53% tổng giá trị SXKD.
 - Đối với lĩnh vực khảo sát, khoan phun: 22,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 39,08% tổng giá trị SXKD.
 - Đối với lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: 12,0 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 21,31% tổng giá trị SXKD.
 - Đối với lĩnh vực kinh doanh khác: 2,3 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 4,08% tổng giá trị SXKD.

Trong đó:

- ✓ Sản lượng đã có hợp đồng: 24,8 tỷ đồng chiếm 44,05% tổng kế hoạch SXKD,

ĐTC
NG
PH
UV
NG
QUẢN

theo các lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực thiết kế, tư vấn giám sát đã có hợp đồng là 8,7 tỷ đồng, chiếm 43,50% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun đã có hợp đồng là 8,0 tỷ đồng, chiếm 36,36% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng đã có hợp đồng là 6,1 tỷ đồng, chiếm 50,83% so với kế hoạch năm.

Lĩnh vực kinh doanh khác đã có hợp đồng là 2,0 tỷ đồng, chiếm 86,96% so với kế hoạch năm.

- ✓ Sản lượng dự kiến chưa có Hợp đồng là: 31,5 tỷ đồng; tương đương 55,95% kế hoạch SXKD năm.
- b. Tổng doanh thu: 53,77 tỷ đồng
- c. Tiền về tài khoản: 59,30 tỷ đồng
- d. Nộp ngân sách: 6,63 tỷ đồng
- f. Lợi nhuận trước thuế: 2,51 tỷ đồng
- g. Giá trị đầu tư: 9,40 tỷ đồng
- h. Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 5%

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Sản xuất kinh doanh năm 2023			Kế hoạch 2024	Tỷ lệ tăng trưởng so với TH năm 2023
			Kế hoạch	Thực hiện	%HTKHN		
I	Tổng giá trị SXKD	10³đ	55.600.000	51.792.163	93,2%	56.300.000	108,7%
1	Lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ³ đ	23.100.000	15.612.442	67,6%	20.000.000	
2	Lĩnh vực Khảo sát, khoan phun	10 ³ đ	20.000.000	26.613.244	133,1%	22.000.000	
3	Lĩnh vực Thí nghiệm xây dựng	10 ³ đ	10.700.000	7.440.693	69,5%	12.000.000	
4	Kinh doanh khác	10 ³ đ	1.800.000	2.125.785	118,1%	2.300.000	
II	Doanh thu	10³đ	50.136.364	52.371.589	104,5%	53.776.107	102,7%
III	Tiền về	10³đ	56.900.000	52.627.504	92,5%	59.300.000	112,7%
IV	Nộp ngân sách	10³đ	7.717.964	6.228.477	80,7%	6.633.933	106,5%
VI	Lợi nhuận						
1	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	2.502.512	2.310.042	92,3%	2.515.104	108,9%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ³ đ	2.002.010	1.820.246	90,9%	2.012.083	110,5%
VI	Đầu tư	10³đ	10.002.000	100.000	1,0%	9.377.000	

2. Mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

Dựa vào tình hình kinh tế trong nước, chiến lược phát triển của Tổng công ty Sông Đà - CTCP, đồng thời nhận thức rõ được những thuận lợi, khó khăn trong

45
TY
AN
ĐÀ
1.0

thời gian tới, Công ty đã đặt ra một số nhiệm vụ chính trong năm 2024 như sau:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024.
- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.
- Tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về giao thông, điện gió, điện mặt trời để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2024 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty Sông Đà – CTCP để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác giám sát; Xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công; Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn; Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.
- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.
- Đẩy mạnh quản lý chi phí, thực hiện tiết giảm hợp lý chi phí SXKD bao gồm: Chi phí quản lý, chi phí trực tiếp và các chi phí khác nhằm đảm bảo mục tiêu SXKD đạt hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó cần thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí quản lý như chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm.
- Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ và sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình hiện tại của Công ty.
- Xem xét chủ trương chuyển dịch cơ cấu ngành nghề; Bổ sung dịch vụ tư vấn đối với lĩnh vực Hàm giao thông, hầm đô thị; Bổ sung lĩnh vực thí nghiệm xây dựng công trình đường giao thông; Nắm bắt nhu cầu thị trường và phù hợp với định hướng của Công ty.
- Nghiên cứu khôi phục và mở rộng lĩnh vực tư vấn tại thị trường nước CHDCND Lào.

3. Một số giải pháp chính để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024

Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024. Công ty đưa ra những chiến lược quản trị như sau:

3.1. Tái cấu trúc doanh nghiệp, điều hành sản xuất

a. Thực hiện Chiến lược Công ty:

- Tiếp tục triển khai thực hiện theo lộ trình chiến lược SXKD của Công ty đã được Tổng công ty Sông Đà - CTCP thông qua tại Nghị quyết số 27/TCT-HĐQT ngày 16/03/2020.
- Thường xuyên rà soát để có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung chiến lược SXKD cho phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với chiến lược định hướng của Tổng công ty Sông Đà - CTCP. Định kỳ kiểm điểm, đánh giá để điều chỉnh bổ sung khi cần thiết.

b. Tái cấu trúc về tài chính:

- Công tác thoái vốn: Lựa chọn thời điểm, giá hợp lý để thoái phần vốn đầu tư còn lại ở Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Sông Đà.

- Công tác thu hồi công nợ:

Rà soát từng đối tượng nợ, ưu tiên tập trung vào những khoản nợ có khả năng thu hồi để làm việc và đôn đốc Chủ đầu tư thanh toán.

Đối với khoản nợ khó thu phân tích nguyên nhân, đồng thời nghiên cứu, tìm giải pháp, cơ chế đặc thù, hiệu quả để thu hồi nợ.

Đối với khoản nợ mới phát sinh bằng mọi giải pháp yêu cầu khách hàng thanh toán dứt điểm theo đúng tiến độ thanh toán trong hợp đồng kinh tế, tránh để tình trạng nợ đọng làm tăng công nợ trong kỳ.

- Tăng cường công tác quản trị chi phí, hạch toán chi phí của từng công trình, dự án để kiểm soát, tiết kiệm chi phí nhằm tối đa lợi nhuận cho Công ty. Quản lý chặt chẽ chi phí.

- Thực hiện triệt để chỉ thị của các cấp về tiết kiệm và chống lãng phí.

c. Tổ chức và quản trị Công ty

- Rà soát, hoàn thiện các quy trình hoạt động quản lý, kiểm tra, kiểm soát, giám sát nội bộ, thiết lập hệ thống quản lý công nghệ thông tin hiện đại nhằm nâng cao chất lượng và tiết kiệm chi phí.

- Xem xét, nghiên cứu tái cấu trúc về tổ chức đối với các đơn vị hoạt động kém hiệu quả.

- Duy trì thường xuyên công tác báo cáo hàng tuần của từng đơn vị, để kiểm điểm việc thực hiện kế hoạch SXKD, từ đó để lãnh đạo Công ty có những biện pháp chỉ đạo kịp thời, xử lý những vướng mắc tại các công trình.

- Thực hiện việc kiểm tra định kỳ đối với các đơn vị trực thuộc Công ty để phát hiện, làm rõ, nắm bắt tình hình SXKD và những việc thực hiện nhiệm vụ, việc tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, của Công ty để không xảy ra những vi phạm do thiếu sát sao, thiếu trách nhiệm trong quản lý điều hành của Công ty.

3.2. Biện pháp kinh tế, tài chính

- Lập kế hoạch tài chính định kỳ để làm cơ sở thực hiện. Cân đối dòng tiền hợp lý

phục vụ tốt cho SXKD.

- Hạn chế tối đa các khoản vay ngắn hạn, đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng và khách hàng đúng Hợp đồng cam kết.
- Tập trung công tác thu hồi vốn – Thu hồi công nợ đảm bảo duy trì nền tài chính chủ động và ổn định. Thực hiện giao kế hoạch thu vốn và kiểm điểm thu vốn định kỳ hàng tuần, hàng tháng. Nghiêm túc trong việc khen thưởng, kỷ luật trong công tác thu vốn và thu hồi công nợ đối với các đơn vị và cá nhân.
- Tập trung quyết liệt, kịp thời trong công tác lập, ký duyệt hồ sơ chất lượng và hồ sơ thanh quyết toán.
- Tập trung quyết toán dứt điểm các công trình đã hoàn thành bàn giao.
- Tập trung giải quyết các vướng mắc về kinh tế tại các công trình còn tồn tại đảm bảo nghiệm thu thanh toán và thu hồi công nợ hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch kế hoạch tài chính năm 2024, bên cạnh đó xây dựng chi tiết kế hoạch thu vốn hàng tháng, hàng quý; xây dựng kế hoạch tín dụng trung, dài hạn, kế hoạch cân đối vốn lưu động năm 2024; xây dựng Dự toán chi phí quản lý năm 2024 làm cơ sở cho việc quản lý điều hành. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, kiểm điểm, giám sát việc thực hiện các kế hoạch đã đề ra để có biện pháp điều chỉnh, chấn chỉnh kịp thời.

3.3. Biện pháp quản trị nhân sự

- Đối với đơn vị Tư vấn thì vấn đề con người được đặt lên hàng đầu, quyết định đến chất lượng sản phẩm. Song song với chiến lược tự đào tạo, liên kết để đào tạo các nhân lực bậc cao (từ cấp chủ trì trở lên); Chính sách thu hút các kỹ sư, chuyên gia, cộng tác viên có chuyên môn, kinh nghiệm cao, Công ty sẽ chú trọng các giải pháp sau:
- Các đơn vị tăng cường hợp tác theo nhóm để các cán bộ có thể học hỏi, hỗ trợ lẫn nhau, đồng thời các kỹ sư trẻ sẽ được các kỹ sư giàu kinh nghiệm hướng dẫn, kèm cặp.
- Thường xuyên tổ chức các lớp học về nâng cao chuyên môn, kỹ năng làm việc; Phổ biến các văn bản pháp quy mới của Nhà nước, các quy chuẩn, tiêu chuẩn, kỹ thuật mới trong lĩnh vực xây dựng, cũng như các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động sản xuất của Công ty.
- Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng sản phẩm ở đơn vị và Công ty sẽ thường xuyên được bổ sung về số lượng và nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.
- Liên danh, liên kết với các đơn vị khác để các kỹ sư trong Công ty được học hỏi, trau dồi chuyên môn, nâng cao tính chuyên nghiệp và năng suất lao động.
- Lập kế hoạch và triển khai đào tạo chuyên môn, ngoại ngữ cho các cán bộ chủ chốt Công ty và các đơn vị trực thuộc bằng nguồn vốn tự có và vốn SXKD của Công ty.
- Xây dựng phương án tự đào tạo theo hình thức cán bộ cấp cao đào tạo cán bộ thấp hơn; Cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm cao kèm cặp, hướng dẫn cán bộ

0010
ĐNG
Ồ PH
Ư VÁ
NG
- AN -

mới để tạo nguồn cán bộ trong công ty.

- Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, cân đối sắp xếp lại cán bộ, đặc biệt tại các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ. Xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2024.
- Nghiên cứu, hoàn thiện hơn nữa đối với công tác tiền lương, khoán tiền lương đến từng người lao động phù hợp với quy định của pháp luật, của Công ty. Xác định động lực thúc đẩy SXKD thông qua việc trả lương người lao động và thể hiện sự đánh giá năng lực cán bộ thông qua việc trả lương.
- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, nhân viên để sắp xếp công việc cho phù hợp khả năng của từng nhân viên
- Đề cao vai trò của các cá nhân trong tiếp thị, tìm kiếm việc làm; kết hợp với việc khen thưởng, động viên, khuyến khích người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tập trung mọi nguồn lực tốt nhất cho công tác tiếp thị đấu thầu, tính toán hợp lý giá thành thực hiện.
- Nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác tiếp thị đấu thầu thông qua các lớp đào tạo. Nâng cao năng lực đàm phán và ký kết Hợp đồng với khách hàng.
- Xây dựng, điều động, tuyển dụng bộ phận làm Công tác tiếp thị đấu thầu chuyên nghiệp, tinh nhuệ về chuyên môn và ngoại ngữ đủ năng lực tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế với tư cách nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu thành viên Liên danh.

3.4. Biện pháp tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm

- Tập trung chỉ đạo tham gia đấu thầu các dự án thủy điện, thủy lợi, điện gió, giao thông,... trong nước và Nước CHDCND Lào. Với mục tiêu trong năm 2024, Công ty cần phải tiếp thị, đấu thầu với kế hoạch khoảng 64,2 tỷ để đảm bảo việc làm trong năm 2024 và gói đầu tối thiểu khoảng 50% việc làm cho năm 2025, chi tiết từng lĩnh vực như sau:

Lĩnh vực tư vấn thiết kế, giám sát: 23,6 tỷ đồng

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun: 27,4 tỷ đồng

Lĩnh vực thí nghiệm xây dựng: 13,2 tỷ đồng

- Tăng cường xây dựng hợp tác chiến lược với các đơn vị có tiềm lực, tiềm năng trong và ngoài Tổng công ty, các đối tác tại các quốc gia trong khu vực như ASEAN.
- Phối hợp Tổng công ty Sông Đà - CTCP tham gia đấu thầu các dự án xây dựng của Tổng công ty chủ trì.
- Phối hợp với các đơn vị trong Tổng công ty Sông Đà - CTCP tham gia nhận thầu thực hiện công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, thí nghiệm và khoan phun.

3.5. Biện pháp quản trị về nâng cao chất lượng sản phẩm

- Quản lý chất lượng sản phẩm theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015. Công ty sẽ không ngừng cải tiến và nâng cấp để đáp ứng các yêu cầu của khách hàng. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ trong từng khâu thực

5454
TY
S
ĐÀ
T.P.H.A

hiện quy trình quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hỗ trợ Ban lãnh đạo Công ty trong công tác chỉ đạo, điều hành công việc tại cơ quan Công ty và ngoài hiện trường.
- Ngoài ra, để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, Công ty sẽ chú trọng đến một số giải pháp khác như: đẩy mạnh phong trào thi đua khen thưởng giữa các đơn vị, cá nhân; tích cực xây dựng, nâng cao môi trường làm việc trong toàn Công ty; chăm lo đến đời sống của CBNV; nâng cao hơn nữa công tác ATLĐ, trang bị đầy đủ hơn nữa các phương tiện BHLĐ cho CBNV.

3.6. Công tác đoàn thể quần chúng

- Quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng ủy Công ty, phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, nữ công, tích cực triển khai các phong trào, các hoạt động thiết thực nhằm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBNV.
- Duy trì việc tổ chức họp CBNV tại các đơn vị có sự tham gia của lãnh đạo Công ty, Công đoàn, Đảng ủy nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục chính trị tư tưởng và lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của CBNV, lãnh đạo Công ty kịp thời xem xét giải quyết, điều chỉnh cho phù hợp. Góp phần tích cực vào việc ổn định đơn vị, tăng năng suất và chất lượng lao động, xây dựng đội ngũ CBNV lành nghề gắn bó với đơn vị.

Trên đây là báo cáo thực hiện SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng giám đốc, các Phó TGD;
- Các phòng ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: KTKT, TCNS.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Đình Văn Duẩn



TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà năm 2023 số 39 NQ/2023/ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2023, cụ thể như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm:
 - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
 - Báo cáo của kiểm toán độc lập.
 - Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023.
 - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023.
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023.
 - Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2023.

(Có báo cáo chi tiết đính kèm)



2. Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023
I	Tài sản	86.774.353
A	Tài sản ngắn hạn	72.462.362
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.071.025
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	5.191.946
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	47.163.657
4	Hàng tồn kho	18.917.887
5	Tài sản ngắn hạn khác	117.847
B	Tài sản dài hạn	14.311.992
1	Các khoản phải thu dài hạn	11.681.594
2	Tài sản cố định	1.061.536
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.111.254
4	Tài sản dài hạn khác	457.608
II	Nguồn vốn	86.774.353
A	Nợ phải trả	36.673.364
1	Nợ ngắn hạn	33.113.982
2	Nợ dài hạn	3.559.382
B	Vốn chủ sở hữu	50.100.989
III	Kết quả kinh doanh	
A	Doanh thu	52.371.589
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	51.569.014
2	Doanh thu hoạt động tài chính	610.893
3	Thu nhập khác	191.682
B	Tổng chi phí	50.061.546
1	Giá vốn hàng bán	40.222.630
2	Chi phí tài chính	495.006
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.340.668
4	Chi phí khác	3.242
C	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.310.042
D	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	489.797
E	Lợi nhuận sau thuế	1.820.246

3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2023:

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	2,310,042,239
2	Thuế TNDN phải nộp	489,796,683
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,820,245,556
4	Điều chỉnh các khoản trừ vào LN sau thuế	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	194,186,053
5	Lợi nhuận phân phối kỳ này	2,014,431,609
6	Trích lập các quỹ	600,000,000
6.1	Quỹ Đầu tư phát triển	
6.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	600,000,000
7	Lợi nhuận chia cổ tức	1,304,824,000
8	Vốn điều lệ	26,097,100,000
9	Số cổ phiếu lưu hành	2,609,648
10	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền (%)	5
11	Lợi nhuận giữ lại	109,607,609

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Mạnh

BÁO CÁO

Về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023, kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 của CTCP Tư vấn Sông Đà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về việc quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch Năm	Thực hiện Năm	Tỷ lệ HTKH
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	55.600	51.792	93,2%
II	Kế hoạch Tài chính				
1	Tổng Doanh thu	10 ⁶ đ	50.140	52.372	104,5%
2	Nộp Ngân sách	10 ⁶ đ	7.718	6.228	80,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.500	2.310	92,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	2.002	1.820	90,9%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	LN trước thuế/ doanh thu	%	4,5	4,4	98,0%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,7	7,0	90,9%
-	Lợi nhuận sau thuế/ VCSH	%	4,0	3,6	90,9%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.089	50.101	100%
8	Dự kiến cổ tức	%	5	5	100%

2. Đánh giá chung tình hình thực hiện SXKD năm 2023

Năm 2023, nhiều dự án công trình xây dựng được đẩy mạnh triển khai sau hai năm đình trệ do dịch bệnh, đặc biệt các dự án giao thông trong khuôn khổ gói kích thích kinh tế hậu đại dịch. Tuy nhiên, mức độ triển khai thi công các dự án về cơ bản là tương đối chậm do vướng mắc pháp lý chưa được giải quyết, khó khăn về tài

chính của Chủ đầu tư và Nhà thầu trong bối cảnh thị trường tín dụng được quản lý chặt, chi phí lãi vay 6 tháng đầu năm tăng cao, giá vật liệu xây dựng tăng mạnh.

Lĩnh vực tư vấn thủy điện là thế mạnh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn, thiếu việc làm do quy hoạch phát triển thủy điện trên hệ thống sông toàn quốc không còn nhiều, chủ yếu là các thủy điện nhỏ. Các dự án thủy điện đã có trong quy hoạch, nhưng chưa đầu tư xây dựng; chỉ triển khai sau khi có kết quả đánh giá đảm bảo không tác động lớn, tiêu cực đến môi trường và không ảnh hưởng lớn đến dân cư, không chiếm dụng đất rừng tự nhiên và có hiệu quả kinh tế. Mặt khác, các dự án thủy điện có công suất nhỏ hơn 10 MW chưa xem xét, nghiên cứu để đề xuất bổ sung vào quy hoạch.

Trong bối cảnh đó, Công ty đã cố gắng tập trung mọi nguồn lực, trí tuệ để thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo có việc làm cho năm 2023 và gói đầu cho năm 2024, xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để toàn Công ty hoạt động ổn định. Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Về thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng giá trị SXKD thực hiện là 51,79 tỷ đồng/KH 55,6 tỷ đồng đạt 93,2%KHN; Doanh thu thực hiện là 52,37 tỷ đồng/KH 50,14 tỷ đồng đạt 104,5%KHN; Tiền về tài khoản là 52,63 tỷ đồng/KH 56,9 tỷ đồng đạt 92,5%KHN; Lợi nhuận trước thuế là 2,31 tỷ đồng/KH 2,5 tỷ đồng đạt 92,4%KHN; và tỷ suất lợi nhuận/doanh thu đạt 4,4%.

2.2. Đánh giá về thực hiện các mục tiêu cơ bản

a. Những mặt đã làm được:

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật. Công tác chỉ đạo, điều hành SXKD thống nhất và sát với tình hình thực tế; Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng, an toàn trong thi công; thực hiện khảo sát, thí nghiệm, tư vấn tại các công trình, dự án đảm bảo yêu cầu hợp đồng cũng như tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án mới.
- Năm 2023, được đánh giá là khó khăn với rất nhiều đơn vị, tuy nhiên, Công ty đã cố gắng đảm bảo tình hình tài chính vẫn ở mức an toàn. Đặc biệt, đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn đảm bảo cân đối đủ nguồn vốn và luân chuyển dòng tiền thông suốt, đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước, cụ thể: Công ty đã thanh toán lương cho người lao động; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước (nộp thuế đầy đủ, đúng hạn); BHXH nộp kịp thời hàng tháng đảm bảo chế độ cho người lao động; Đối với các tổ chức tín dụng, Công ty luôn chấp hành đúng các điều khoản hợp đồng, trả nợ đúng hạn và không bị nợ quá hạn.
- Đời sống người lao động trong Công ty luôn được quan tâm, thanh toán lương được thực hiện đúng theo Quy chế của Công ty, góp phần đảm bảo ổn định đời sống để gắn bó lâu dài với Công ty, duy trì đoàn kết nội bộ, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn Công ty, là tiền đề để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các phong trào đoàn thể được quan tâm chỉ đạo và thực hiện tốt.
- Công ty đã cân đối dòng tiền và thực hiện trả hết cổ tức năm 2021 cho các cổ đông.



- Công ty thường xuyên, liên tục rà soát, xây dựng điều chỉnh bổ sung lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ cho phù hợp và triển khai các biện pháp nâng cao hiệu quả SXKD.
- Quản lý giá thành: Công ty thực hiện giao khoán cho các đơn vị và hạch toán chi phí theo đúng định mức đã giao khoán.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm để đảm bảo việc làm cho người lao động. Năm 2023, đã ký kết được 39 hợp đồng và 18 phụ lục hợp đồng với tổng giá trị 69,8 tỷ đồng/KHN 62,0 tỷ đồng, đạt 112,6% KHN.
- Công ty tăng cường nhiều biện pháp thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm, Công ty đã thu hồi công nợ tồn đọng từ nhiều năm trước ở một số dự án với giá trị khoảng 5,2 tỷ đồng, cụ thể:

Lĩnh vực thiết kế thu hồi được công nợ tại: thủy điện Chàng Phàng 200 triệu đồng; thủy điện Đăkđrinh là 1.500 triệu đồng; thủy điện Nậm Theun 120 triệu đồng; thủy điện Nậm Na 500 triệu đồng; thủy điện Đồng Nai 5 (412 triệu đồng); thủy điện Đăk Lô 223 triệu đồng;

Lĩnh vực khảo sát, khoan phun thu hồi công nợ tại: thủy điện Pake 200 triệu đồng.

Lĩnh vực thí nghiệm thu hồi công nợ tại: thủy điện Đồng Nai 5 (200 triệu đồng); thủy điện Xekaman 1 (500 triệu đồng); thủy điện Thượng Kon Tum 100 triệu đồng; thủy điện A Lưới 295 triệu đồng; thủy điện Nậm Sim 475 triệu đồng; thủy điện Nậm Tóong 363 triệu đồng; điện gió Lạc Hòa 550 triệu đồng;...

- Chỉ đạo thực hiện theo đúng các nội dung theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

b. Những hạn chế còn tồn tại:

Bên cạnh những việc đã làm được, Công ty còn một số hạn chế và tồn tại:

- Năm 2023, cấp ủy Đảng và chính quyền trong Công ty đã rất tích cực tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ SXKD trong bối cảnh chung có rất nhiều khó khăn, thách thức. Vì vậy, hầu hết chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chủ yếu hoàn thành theo kế hoạch đề ra.
- Công tác tiếp thị đấu thầu và tìm kiếm việc làm đã được cấp ủy Đảng và chính quyền Công ty quan tâm chỉ đạo để Công ty cơ bản có đủ việc làm trong thời gian vừa qua, nhưng việc làm chưa thực sự ổn định, không liên tục và còn thiếu ở một vài đơn vị trực thuộc. Tình trạng này vẫn còn là thách thức, khó khăn đối với Công ty trong thời gian tới.
- Việc chuyển đổi cơ cấu ngành nghề của Công ty sang lĩnh vực mới để duy trì sự ổn định và mở rộng quy mô SXKD để phát triển Công ty gặp nhiều thách thức, còn chậm trễ và chưa theo kịp diễn biến của thị trường.
- Năm 2023, mặc dù Công ty đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong thực hiện nhiệm vụ của công tác nghiệm thu – thanh toán, thu hồi vốn, thu hồi công nợ với kết quả sản lượng dờ dang, công nợ giảm hơn đáng kể so với đầu kỳ. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân mà việc thu hồi công nợ khó thu, có tuổi nợ dài vẫn đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, chưa đạt mục tiêu đã đề ra.
- Hiện tại, Công ty chưa hoàn thành việc thoái vốn khoản đầu tư tài chính theo

kế hoạch đã đề ra tại Công ty cổ phần Cao su Phú Riềng (do khoản đầu tư này ủy thác qua TCT Sông Đà); khoản đầu tư tại Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại Sông Đà (do giá cổ phiếu trên Thị trường chứng khoán chưa phù hợp, Công ty sẽ theo dõi và lựa chọn thoái nốt phần vốn còn lại vào thời điểm thích hợp); khoản đầu tư tại Công ty cổ phần Phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà (do hoạt động SXKD kém hiệu quả nên Công ty đã Trình TCT Sông Đà xin chủ trương thoái vốn nhưng chưa có văn bản chấp thuận).

- Chưa hoàn thành di chuyển Trạm biến áp và Máy phát điện dự phòng đặt tại Nhà G9 theo chủ trương đã được Tổng công ty Sông Đà - CTCP thông qua tại văn bản số 526/TCT-QLKTCN ngày 15/5/2019.

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

3.1. Đánh giá công tác quản lý Công ty trong năm 2023:

- Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của Công ty và pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công bố thông tin định kỳ và đột suất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

3.2. Hoạt động của HĐQT năm 2023:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông: Phạm Văn Mạnh	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Ông: Đinh Văn Duẩn	TV HĐQT, TGD	04/04	100%	
3	Ông: Nguyễn Văn Hoàng	TV HĐQT, PTGD	04/04	100%	
4	Ông: Cù Văn Vinh	TV HĐQT, GD CN	04/04	100%	
5	Ông: Phạm Anh Đức	TV HĐQT	04/04	100%	

3.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Mỗi Thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm vụ riêng của mình và chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc đó.
- Giúp việc cho Hội đồng quản trị là các Phòng ban chức năng Công ty và thư ký Công ty.

3.4. Các Nghị quyết/Quyết định/Văn bản của Hội đồng quản trị ban hành:

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ - HĐQT	04/01/2023	Nghị quyết phê duyệt Quy chế phân cấp quản lý tổ chức, quản lý cán bộ nhân viên của Công ty CP Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
2	02/QĐ-HĐQT	04/01/2023	Quyết định ban hành Quy chế phân cấp quản lý tổ chức, quản lý cán bộ nhân viên của Công ty CP Tư vấn Sông Đà	
3	03/NQ - HĐQT	04/01/2023	Nghị quyết phê duyệt Quy chế phân cấp quản lý kỹ thuật chất lượng của Công ty CP Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
4	04/QĐ-HĐQT	04/01/2023	Quyết định ban hành Quy chế phân cấp quản lý kỹ thuật chất lượng của Công ty CP Tư	

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			vấn Sông Đà	
5	05/NQ - HĐQT	05/01/2023	Nghị quyết phê duyệt kinh phí phục vụ công tác thi đua khen thưởng năm 2022 và hỗ trợ Tết nguyên đán Quý Mão cho một số trường hợp	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
6	06/NQ - HĐQT	11/01/2023	Nghị quyết cuộc họp HĐQT Công ty quý I/2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
7		11/01/2023	Biên bản họp HĐQT Công ty quý I/2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
8	07/CTCT - HĐQT	11/01/2023	Chương trình công tác của HĐQT Công ty CP Tư vấn Sông Đà năm 2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
9	08/BC-HĐQT	11/01/2023	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty CP Tư vấn Sông Đà năm 2022 (đầy đủ thông tin)	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
10	09/BC-HĐQT	11/01/2023	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty CP Tư vấn Sông Đà năm 2022 (không bao gồm thông tin cá nhân)	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
11	10/CV-HĐQT	07/02/2023	Công văn về giải pháp về công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm việc làm của Công ty năm 2023	
12	11/VB-HĐQT	08/02/2023	Công văn triển khai các nội dung liên quan đối với CNTT Thí nghiệm XD Sông Đà	
13	12/NQ-HĐQT	13/02/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán chi phí QLDN Khối CQ Công ty 2022	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
14	13/NQ-HĐQT	13/02/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán chi phí QLDN Khối CQ Công ty 2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
15	14/VB-HĐQT	15/02/2023	Công văn thực hiện báo cáo HĐQT về kết quả kiểm tra CN-XN Khảo sát XD	
16	15/VB-HĐQT	15/02/2023	Công văn tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty CP phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà	
17	16/NQ-HĐQT	16/02/2023	Nghị quyết Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng mới Trạm biến áp 630kVA – 22/0.4kV cấp điện Nhà G9 và G10 thay thế Trạm biến áp cũ tại Nhà G9 - Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
18	17/NQ-HĐQT	16/02/2023	Nghị quyết về việc Phê duyệt chủ trương thanh lý TSCĐ	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
19	18/QĐ-HĐQT	16/02/2023	Quyết định thành lập hội đồng thanh lý, nhượng bán TSCĐ của Công ty	
20	19/NQ-HĐQT	16/02/2023	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác thi công khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Nam Pha - Dự án thủy điện Nậm Phak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21	20/NQ-HĐQT	16/02/2023	Nghị quyết v/v thông qua nội dung hợp đồng khoán nội bộ Công tác Lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh; Lập hồ sơ Thiết kế kỹ thuật và Lập hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công - Dự án Thủy điện Đakca, tỉnh SêKong, CHDCND Lào tại Tờ trình số 18/TTr-SDCC ngày 01/02/2023 của Tổng giám đốc Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
22	21/VB-HĐQT	16/02/2023	Kế hoạch tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	
23	22/QĐ-HĐQT	16/02/2023	Quyết định về việc thành lập tổ định tài liệu phụ vụ ĐHĐCĐ thường niên 2023 Công ty	
24	22 ^a /NQ-HĐQT	23/02/2023	Nghị quyết v/v thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 05 của Hợp đồng tư vấn gói thầu: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế kỹ thuật – bản vẽ thi công Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
25	23/NQ-HĐQT	01/3/2023	Nghị quyết v/v phê duyệt phương án thanh lý TSCĐ	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
26	24/NQ-HĐQT	07/3/2023	Nghị quyết v/v bổ nhiệm phó giám đốc CN Công ty CP Tư vấn Sông Đà Xí nghiệp Khảo sát XD	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
27	25/NQ-HĐQT	30/3/2023	Nghị quyết v/v phê duyệt kinh phí khen thưởng đối với Đoàn TN và hỗ trợ cho đội văn nghệ Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
28	26/NQ-HĐQT	06/4/2023	Nghị quyết một số nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
29	27/TB-HĐQT	06/4/2023	Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP Tư vấn Sông Đà	
30	28/TTr-HĐQT	06/4/2023	Tờ trình v/v thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	
31	29/TTr-HĐQT	06/4/2023	Tờ trình v/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2023 (trình ĐHĐCĐ).	
32	30/BC-HĐQT	06/4/2023	Báo cáo v/v quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 (trình ĐHĐCĐ).	
33	31/TTr-HĐQT	06/4/2023	Tờ trình v/v thông qua quyết toán chi phí trả lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và phương án năm 2023 (trình ĐHĐCĐ).	
34	32/NQ-HĐQT	18/4/2023	Nghị quyết v/v thông qua việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)

310
 CÔNG
 TỶ
 SỞ
 HXH

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	
35	33/QĐ-HĐQT	18/4/2023	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	
36	34/TB-HĐQT	18/4/2023	TB họp HĐQT quý II/2023	
37	BB/HĐQT	27/4/2023	Biên bản họp HĐQT quý II/2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
38	35/NQ-HĐQT	27/4/2023	Nghị quyết v/v họp HĐQT Công ty phiên họp quý II/2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
39	36/NQ-HĐQT	27/4/2023	Nghị quyết v/v thông qua nội dung và ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Sodic	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
40	37/UQ-HĐQT	27/4/2023	Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Sodic	
41	38/BB-HĐQT	27/4/2023	Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	
42	39/NQ - HĐQT	27/4/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà	
43	40/NQ - HĐQT	12/5/2023	Nghị quyết Phê duyệt lựa chọn Tổ chức kiểm toán và nội dung Hợp đồng cung cấp dịch vụ Kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà cho năm tài chính 2023 theo Tờ trình số 87/TTr-SDCC ngày 08/5/2023 của Tổng giám đốc Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
44	41/NQ - HĐQT	16/5/2023	Nghị quyết v/v Phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
45	42/NQ - HĐQT	16/5/2023	Quyết định v/v Phê duyệt kinh phí nghỉ mát năm 2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
46	43/NQ - HĐQT	22/5/2023	Nghị quyết v/v Phê duyệt nội dung Hợp đồng tư vấn gói thầu: Lập hồ sơ Báo cáo Nghiên cứu khả thi; Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán và Thiết kế bản vẽ thi công - Dự án Thủy điện Thượng Hà, xã Thượng Hà, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 92/Tr-SDCC ngày 19/5/2023 của Tổng giám đốc Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
47	44/NQ - HĐQT	23/5/2023	Nghị quyết V/v: Phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
48	44 ^a /NQ - HĐQT	17/6/2023	Nghị quyết v/v thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 06 của Hợp đồng tư vấn gói thầu: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế kỹ thuật – bản vẽ thi công Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)

100
 VG
 PH
 VẢ
 VG
 AN

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
49	45/QĐ - HĐQT	19/6/2023	Quyết định về việc thành lập HĐ kiểm kê 0h ngày 01/7/2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
50	46/NQ - HĐQT	19/6/2023	Nghị quyết V/v khen thưởng một số tập thể	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
51	47/NQ - HĐQT	23/6/2023	Nghị quyết v/v Phê duyệt nội dung Hợp đồng khoán nội bộ gói thầu: Lập hồ sơ Báo cáo Nghiên cứu khả thi; Thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán và Thiết kế bản vẽ thi công - Dự án Thủy điện Thượng Hà, xã Thượng Hà, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
52	48/NQ - HĐQT	30/6/2023	Nghị quyết v/v Phê duyệt những nội dung cơ bản của Hợp đồng thuê mặt bằng Tầng 1 trụ sở Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà, Tòa nhà G9, số 495 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố HN	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
53	48 ^a /NQ - HĐQT	30/6/2023	Nghị quyết v/v thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 06 của Hợp đồng thầu phụ Thi công khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Nam Pha Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
54	48 ^a /NQ - HĐQT	01/7/2023	Nghị quyết Về việc Thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 07 của Hợp đồng tư vấn gói thầu: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế kỹ thuật – bản vẽ thi công Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
55	49/TB-HĐQT	11/7/2023	Thông báo hợp HĐQT quý III/2023	
56	50/NQ-HĐQT	20/7/2023	Nghị quyết v/v phê duyệt Quy chế tài chính của Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
57	50/QĐ-HĐQT	20/7/2023	Quyết định v/v phê duyệt Quy chế tài chính của Công ty	
58	52/NQ-HĐQT	25/7/2023	Nghị quyết hợp HĐQT phiên họp quý III/2023 (kèm Biên bản họp)	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
59	53/BC-HĐQT	25/7/2023	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty 6 tháng đầu năm 2023 (Bản đầy đủ thông tin cá nhân của người có liên quan của Cty; người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	
60	54/BC-HĐQT	25/7/2023	Báo cáo tình hình quản trị của Công ty 6 tháng đầu năm 2023 (Bản không bao gồm thông tin cá nhân của người có liên quan của Cty; người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ)	
61	55/NQ-HĐQT	26/7/2023	Nghị quyết bổ nhiệm lại cán bộ	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)

45
TY
N
V
9A

TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
62	56/VB-HĐQT	26/7/2023	Báo cáo các nội dung theo yêu cầu của HĐQT TCT về hoạt động SXKD của đơn vị	
63	57/NQ-HĐQT	28/7/2023	Nghị quyết v/v gia hạn thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
64	58/QĐ-HĐQT	28/7/2023	Quyết định v/v gia hạn thời gian giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty	
65	59/NQ-HĐQT	13/9/2023	Nghị quyết v/v bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
66	60/QĐ-HĐQT	15/9/2023	Quyết định v/v bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty	
67	61/NQ-HĐQT	19/9/2023	Nghị quyết về việc thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 08 của Hợp đồng tư vấn gói thầu: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế kỹ thuật – bản vẽ thi công Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
68	62/NQ-HĐQT	22/9/2023	Nghị quyết về việc phê duyệt Quy chế Quản lý nợ của Công ty	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
69	63/QĐ-HĐQT	22/9/2023	Quyết định ban hành Quy chế Quản lý nợ của Công ty	
70	69a/NQ-HĐQT	04/12/2023	Nghị quyết phê duyệt nội dung Phụ lục Hợp đồng tín dụng giữa Công ty cổ phần điện Việt Lào và Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về việc vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
71	64/TB-HĐQT	09/10/2023	Thông báo họp HĐQT phiên họp quý IV/2023	
72	65/TB-HĐQT	10/10/2023	Thông báo họp HĐQT phiên họp quý IV/2023 thay thế thông báo số 64/TB-HĐQT	
73	65/VB-HĐQT	18/10/2023	Thực hiện những nội dung của Phụ lục Hợp đồng số 09	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
74	66/NQ-HĐQT	11/10/2023	Nghị quyết họp HĐQT phiên họp quý IV/2023	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
75	67/BB-SDCC	11/10/2023	Biên bản họp HĐQT phiên họp quý IV/2023	
76	68/NQ-HĐQT	09/11/2023	Nghị quyết về việc Thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 09 của Hợp đồng tư vấn gói thầu: Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế kỹ thuật – bản vẽ thi công Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
77	69/NQ-HĐQT	01/12/2023	Nghị quyết về việc thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 02 của Hợp đồng tư vấn gói thầu: Thi công khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Nam Pha Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)



TT	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
78	70/NQ-HĐQT	11/12/2023	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ giữ chức vụ Phó giám đốc Trung tâm Tư vấn 1	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
79	71/NQ-HĐQT	11/12/2023	Nghị quyết V/v: Phê duyệt ủy quyền ký kết các Hợp đồng tín dụng, thế chấp, vay vốn bảo lãnh và các chứng từ khác liên quan đến việc vay vốn, giao dịch với Ngân hàng	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
80	72/NQ-HĐQT	14/12/2023	Nghị quyết về việc thông qua những nội dung cơ bản Phụ lục hợp đồng số 03 của Hợp đồng tư vấn gói thầu: Thi công khoan phun gia cố và chống thấm nền đập Nam Pha Dự án Thủy điện Nam Phak, tỉnh Champasak, CHDCND Lào	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
81	73/NQ-HĐQT	18/12/2023	Nghị quyết V/v Thông qua chủ trương thương thảo đàm phán Hợp đồng thí nghiệm kiểm tra chất lượng công trình Gói thầu số 18-XL: Thi công xây dựng đoạn từ Km0+000 – Km6+200 Dự án thành phần 1 thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu giai đoạn 1	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
82	74/NQ-HĐQT	18/12/2023	Quyết định v/v thành lập Hội đồng kiểm kê 0 ^h ngày 01/01/2024	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
83	75/NQ-HĐQT	22/12/2023	Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư máy móc, thiết bị thí nghiệm	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
84	75/NQ-HĐQT	22/12/2023	Nghị quyết về nâng lương định kỳ đối với cán bộ quản lý	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
85	77/QĐ-HĐQT	22/12/2023	Quyết định về nâng lương định kỳ đối với cán bộ quản lý	
86	78/TB-HĐQT	27/12/2023	Thông báo hợp HĐQT Công ty quý I/2024	
87	79/NQ-HĐQT	29/12/2023	Nghị quyết V/v: Thông qua Tờ trình của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà về một số nội dung Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty cổ phần phát triển Đô thị và Nông thôn Sông Đà	05/05 (đạt 100% tổng số TV HĐQT)
88	80/UQ-HĐQT	29/12/2023	Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Cty CP phát triển đô thị và nông thôn Sông Đà.	

3.5. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong năm 2023, HĐQT quản lý Công ty và thực hiện các chức trách nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thường xuyên giám sát, chỉ đạo bộ máy điều hành các cấp, hàng quý họp với Ban Tổng giám đốc điều hành để kiểm điểm việc thực hiện SXKD trong quý, kế hoạch SXKD quý tiếp theo và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định do HĐQT đã ban hành.
- HĐQT phối hợp với Ban kiểm soát chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ máy điều hành tuân thủ các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD, tổ chức công

bộ thông tin định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Chứng khoán, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tôn trọng và đảm bảo quyền của cổ đông, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với các thành phần có liên quan khác trong xã hội.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc có thể được thực hiện theo một hoặc nhiều cách thức khác nhau như:
 - + Thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn giữa HĐQT và Ban TGD.
 - + Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.
 - + Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban giám đốc điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
 - + Trực tiếp chỉ đạo và góp ý với Ban giám đốc điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh.

3.6. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: *Không có giao dịch.*

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Dự báo tình hình chung ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong năm 2024

Dự báo tình hình thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, khó lường, tác động, ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia, khu vực trên phạm vi toàn cầu, nhất là: hậu quả của xung đột ở Ukraine và ở Trung Đông, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; những thách thức về biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh,...

Ở trong nước, chúng ta có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Tuy nhiên, với sự điều hành quyết liệt của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế-xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 sẽ tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế-xã hội đặc biệt là tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Thị trường việc làm trong lĩnh vực xây dựng nói chung và tư vấn thiết kế chuyên ngành năng lượng nói riêng vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do cạnh tranh khốc liệt, lĩnh vực ngành nghề truyền thống bị thu hẹp.

Tình hình trên đặt ra yêu cầu tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động trong Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà phải quyết tâm, nỗ lực phấn đấu hơn nữa phát huy thế mạnh, khắc phục khó khăn để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 đã đề ra.

Từ những dự báo trên, Công ty xây dựng chương trình, trọng tâm công tác năm 2024, yêu cầu các cấp chính quyền trong Công ty tập trung chỉ đạo lãnh đạo để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Cụ thể như sau:

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ tăng trưởng so với TH năm 2023
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶đ	51.792	56.300	108,7%
1	Lĩnh vực Tư vấn thiết kế, giám sát	10 ⁶ đ	15.612	20.000	
2	Lĩnh vực Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	26.613	22.000	
3	Lĩnh vực Thí nghiệm xây dựng	10 ⁶ đ	7.441	12.000	
4	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ	2.126	2.300	
II	Kế hoạch tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	52.372	53.776	102,7%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	6.228	6.634	106,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	2.310	2.515	108,9%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	1.820	2.012	110,5%
5	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên (lợi nhuận trước thuế/ doanh thu)	%	4,4	4,7	106,0%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	7,0	7,7	110,5%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	3,62	4,02	111,1%
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	50.101	50.089	99,98%
7	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100,0%
8	Cổ tức	%	5	5	100,0%

3. Mục tiêu cơ bản:

- Xây dựng các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai toàn diện các kế hoạch để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024.
- Tiếp tục triển khai tái cơ cấu Công ty, định biên, sắp xếp lại bộ máy gián tiếp từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả SXKD.
- Tổ chức và thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc thế mạnh, ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị, đồng thời tăng cường công tác tìm kiếm, tiếp thị lĩnh vực tư vấn về giao thông, điện gió, điện mặt trời để đảm bảo đủ việc làm cho năm 2024 và các năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với Ban đấu thầu Tổng công ty Sông Đà – CTCP để tham gia tiếp thị đấu thầu các công trình thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khảo sát, công tác tư vấn thiết kế, công tác giám sát, xử lý kịp thời, nhanh chóng các vướng mắc về thiết kế trong thi công. Cải tiến và nâng cấp việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu

chuẩn Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn. Nghiên cứu đầu tư và củng cố tăng cường công tác kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các thiết bị, phần mềm tính toán khảo sát, thiết kế theo hướng hiện đại; Đảm bảo an toàn tuyệt đối về pháp lý cho Công ty trong thương thảo, ký kết và thực hiện các hợp đồng tư vấn, thi công.

- Tập trung thu hồi công nợ, phân rõ trách nhiệm trong việc nghiệm thu, thanh toán, định kỳ hàng tháng phải kiểm tra và rà soát lại để đưa ra giải pháp phù hợp.
- Đẩy mạnh quản lý chi phí, thực hiện tiết giảm hợp lý chi phí SXKD bao gồm: Chi phí quản lý, chi phí trực tiếp và các chi phí khác nhằm đảm bảo mục tiêu SXKD đạt hiệu quả kinh tế theo kế hoạch đã đề ra. Trong đó cần thực hiện tiết kiệm tối đa chi phí quản lý như chi phí xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm.
- Tiếp tục rà soát các quy chế, quy định quản lý nội bộ và sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và tình hình hiện tại của Công ty.
- Xem xét chủ trương chuyển dịch cơ cấu ngành nghề; Bổ sung dịch vụ tư vấn đối với lĩnh vực Hàm giao thông, hầm đô thị; Bổ sung lĩnh vực thí nghiệm xây dựng công trình đường giao thông; Nắm bắt nhu cầu thị trường và phù hợp với định hướng của Công ty.
- Nghiên cứu khôi phục và mở rộng địa bàn hoạt động trong lĩnh vực tư vấn thiết kế tại thị trường nước CHDCND Lào.
- Tiếp tục hoàn thành di chuyển Trạm biến áp và Máy phát điện dự phòng đặt tại Nhà G9 theo kế hoạch đã đề ra.

4. Các giải pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở các chỉ tiêu kinh tế - tài chính và nhiệm vụ trọng tâm 2024 đã được Nghị quyết ĐHCĐ thông qua, Hội đồng quản trị giao Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo tập trung cao độ để tổ chức triển khai thực hiện những nội dung chính, quan trọng như sau:

- a. Tìm kiếm đủ việc làm đảm bảo kế hoạch sản lượng năm 2024 với những biện pháp cụ thể:
 - Chấn chỉnh, tăng cường, chỉ đạo sát sao bộ máy làm công tác tiếp thị, đấu thầu ở cơ quan Công ty và các đơn vị.
 - Xây dựng kế hoạch tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm và giao kế hoạch cụ thể cho các đơn vị trực thuộc thực hiện. Thường xuyên giám sát, đôn đốc, kiểm điểm tình hình thực hiện của công ty và các đơn vị.
- b. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và nhất quán trong chỉ đạo điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong công tác quản lý, giao kế hoạch, giao nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc; tổ chức bộ máy, có kế hoạch kiểm tra giám sát; tổ chức kiểm điểm định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng đơn vị và cá nhân người đứng đầu đơn vị.
- c. Trên cơ sở nhu cầu nhân lực và cơ cấu tổ chức hiện tại cần tiếp tục rà soát, đánh giá các nhân sự chủ chốt của công ty và đơn vị trực thuộc để luân chuyển,

điều động bổ sung cho phù hợp đồng thời xây dựng kế hoạch nhân lực, kế hoạch định biên năm 2024.

- d. Tích cực, quyết liệt, sát sao hơn nữa trong công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ, đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ tài chính ở công ty và đơn vị trực thuộc, không để xảy ra vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính và vi phạm pháp luật.
- e. Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định của Công ty trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh như: Giao kế hoạch; giao khoán, lập kế hoạch giá thành; lập kế hoạch tài chính; dự toán chi phí quản lý, quản lý sát sao các hợp đồng giao khoán, quản lý tiến độ chất lượng, đôn đốc nghiệm thu thanh toán và quyết toán các hợp đồng đã hoàn thành kịp thời...
- f. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ theo định kỳ và đột xuất đối với các đơn vị trực thuộc nhằm phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, vướng mắc, bất cập phát sinh trong hoạt động quản lý điều hành hoạt động SXKD của Công ty.
- g. Những nhiệm vụ khác theo phân cấp và những vấn đề phát sinh trong SXKD của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà xem xét, thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Tổ chứng khoán Cty;
- Trang Web Cty;
- Lưu: HĐQT, TCNS.

am

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Mạnh

